



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VĂN SÂN
Last Middle First

Current Address: 114/12 Ấp Địch Long Xã Gia Tân 2, Huyện Thống Nhất Đồng Nai VN

Date of Birth: 1947 Place of Birth: Đồng Nai VN

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lieut.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 7/5/75 To 12/21/77
Years: 2 Months: 7 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Châu Thị Bạch Tuyết
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION</u>	
<u>P.O. BOX 5435</u>	
<u>ARLINGTON, VA 22205-0635</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

NGUYEN VAN SAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. Châu Thị Bạch Tuyết	1943	Wife
2. Nguyễn Châu Bích Hằng	1970	daughters
3. Nguyễn Châu Thy	1975	son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

ODP CHECK FORM

Date: 4/20/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA. (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Nguyen Van Sam

Date of Birth: 1947 ĐÔNG NAI VN

Address in VN 114/1c2 ấp Đuông Xã Trà Tâm 2 Huyện Thống Nhất Đồng Nai
VN

Spouse Name: Châu Thị Bạch Tuyết

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: 2 Years 7 Months Days

IV # _____

VEWL # _____

 DEPT. OF VIETNAMESE
 PEOPLE'S PRISONERS ASSOC.
 P.O. BOX 5145
 ARLINGTON, VA 22205-0145

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List # _____

Sponsor:

FAMILIES OF AMERICANS
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Remarks:

(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (O) - 560-0058 (H)

QUESTIONNAIRE FOR EXPOLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. Basic informations of applicant in Vietnam

- 1- Full Name: NGUYEN VAN SAM
- 2- Date and Place of birth: Nam Anh, Binh Chanh (Hai Nam New town)
- 3- Position, Rank and Military Number: Maintenance officer;
2nd Lieutenant. 67/804.478
- 4- Month, date, year arrested: July 5th 1975
- 5- Month, date, year out of camp: December 21st 1977
- 6- Photocopy of release certificate
- 7- Present address: 11H/22 ấp Thới Long, Xã Giã Tân 2, Huyện
Thới Nhất, Tỉnh Đồng Nai

Wason address: 91/16, F18, Quận Tân Bình, Hồ Chí Minh City.

II. Complete Family listing:

Wife: CHAU THI BACH TUYET, 1943, Hoa Hung, Rach Gia (Living)

Children:

* Daughter: Nguyen Chau Bich HANG, 1970, Saigon 3 (Living)

* SON: NGUYEN CHUTHY, 1975, Dóc Mỏ, Giã Tân, Thới Nhất
Đồng Nai (Living)

III. Relatives outside Vietnam: None

IV. Have you submitted the application for family reunification until now? NO

V. Comments Remarks: Tôi đã gửi đơn cho Văn phòng ODP ở Bangkok ngày 6-8-1982 và đã nhận giấy hồi báo biên diện. Ngoài ra không nhận được tin gì khác. Nay tôi gửi đơn này đến Văn phòng của Bà, mong được sự giúp đỡ. Trân trọng
gửi ơn quí vị.

Signature:

Date: August 4th 1988.

BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Pháp
SƯ LOAN 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 82/46-3/7

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và được phát triển hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ Thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 11/1977 ngày 11-10-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 104/2 ngày 07/11/1977 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: NGUYỄN VĂN SÂM
Ngày, tháng, năm sinh: 1947
Quê quán: Thị trấn Nhất, Đông Hải
Trú quán: Làm trú 05 tháng ở Đông Hải
Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phân động của chế độ cũ: 57/804425
Trung tá, sĩ quan bảo toàn

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: Thị trấn Nhất, Đông Hải thuộc Huyện, Quận: Đông Hải Tỉnh, Thành phố: Đông Hải và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Không tháng
- Thời hạn đi đường: Hai ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: _____

(Có giấy nạp phát kem theo)

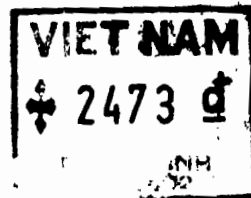
Ngày 18 tháng 12 năm 1977

BỘ TƯ LỆNH


Thượng tá NGUYỄN VĂN THOAN

FROM: NGUYỄN VĂN SÂN
91/16 F18, Quận Tân Bình
Hồ Chí Minh City - SRVN

PAR AVION



TO

MRS. NGUYỄN VĂN BÈ¹

PO Box 5435

ARLINGTON - WA 22205-0635

USA



PAR AVION VIA AIR MAIL